

## BẢN TIN TUẦN

**“Kết quả quan trắc, dự báo chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi  
Bắc Nam Hà, phục vụ lấy nước sản xuất nông nghiệp”**

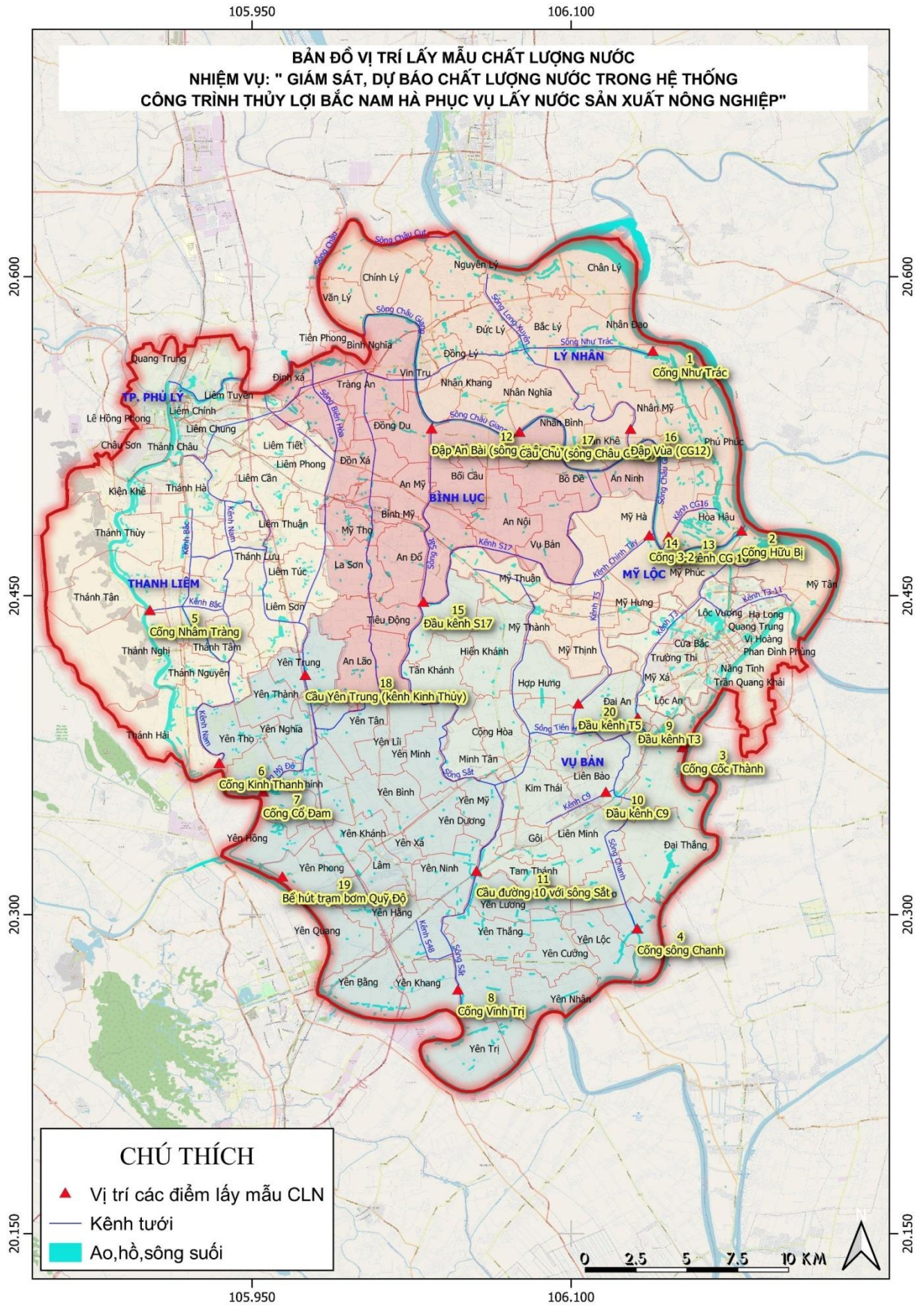
**(Tuần 21: 25/05/2026 đến 31/05/2026)**

**I. Kết quả giám sát chất lượng nước tuần từ ngày 25/05 đến ngày 31/05/2026**  
**1. Vị trí giám sát**

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
1	Cống Như Trác	Sông Hồng	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Như Trác tưới cho khu vực huyện Lý Nhân và phần Bắc huyện Bình Lục.
2	Cống Hữu Bị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Hữu Bị tưới cho khu vực huyện Mỹ Lộc và phần Bắc huyện Bình Lục.
3	Cống Cốc Thành	Sông Đào	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Cốc thành tưới cho khu vực huyện Vụ Bản.
4	Cống sông Chanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tiêu sông Chanh và tưới bổ sung cho khu vực Nam huyện Vụ Bản.
5	Cống Nhâm Tràng	Sông Đáy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Nhâm Tràng, tưới cho huyện Thanh Liêm và phần phía Bắc huyện Ý Yên, bổ sung nước vào hệ thống cuối kênh Như Trác.
6	Cống Thanh Kinh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tưới cho huyện Thanh Liêm
7	Cống Cỏ Đam		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Cỏ Đam, tưới cho huyện Ý Yên
8	Cống Vĩnh Trị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tiêu kết hợp, tưới cho huyện Ý Yên và huyện Vụ Bản
9	Đầu kênh T3	Kênh T3	Kiểm tra chất lượng nước trên kênh T3 là kênh trực tiếp nhận nước thải dọc thành phố

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
			Nam Định, nhưng vẫn sử dụng để cấp cho tưới qua trạm bơm Cốc Thành
10	Đầu kênh C9	Sông Chanh	Kiểm tra chất lượng nước tưới tiêu kết hợp và nước thải từ KCN Bảo Minh, thành phố Nam Định với các ngành sản xuất: dệt, nhuộm, cơ khí, chế biến gỗ, đồ điện.
11	Cầu đường 10 với sông Sắt	Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước sông Sắt, tưới tiêu kết hợp khu vực phía nam huyện Ý Yên
12	Đập An Bài (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống sông Sắt, tưới tiêu kết hợp cho huyện Bình Lục.
13	Đầu kênh CG16		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới tiêu kết hợp và nhận nước thải từ KCN Hòa Hậu
14	Công 3-2	Kênh tiêu Chính Tây	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống, tưới tiêu kết hợp cho huyện Mỹ Lộc.
15	Đầu kênh S17	Kênh Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới, tiêu nông nghiệp huyện Ý Yên.
16	Đập Vùa (CG12)	Kênh Vùa	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho huyện Lý Nhân.
17	Cầu Chủ (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải các huyện Bình Lục, Lý Nhân
18	Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	Kênh Kinh Thủy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tiêu huyện Thanh Liêm. Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải của huyện Thanh Liêm
19	Bể hút trạm bơm Quỹ Độ	Sông Quỹ Độ	Kiểm tra chất lượng nước tại trạm bơm Quỹ Độ
20	Đầu kênh T5	Kênh Tiên Hương	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho khu vực huyện Vụ Bản

# BẢN ĐỒ GIÁM SÁT CLN HỆ THỐNG CTTL BẮC NAM HÀ NĂM 2026

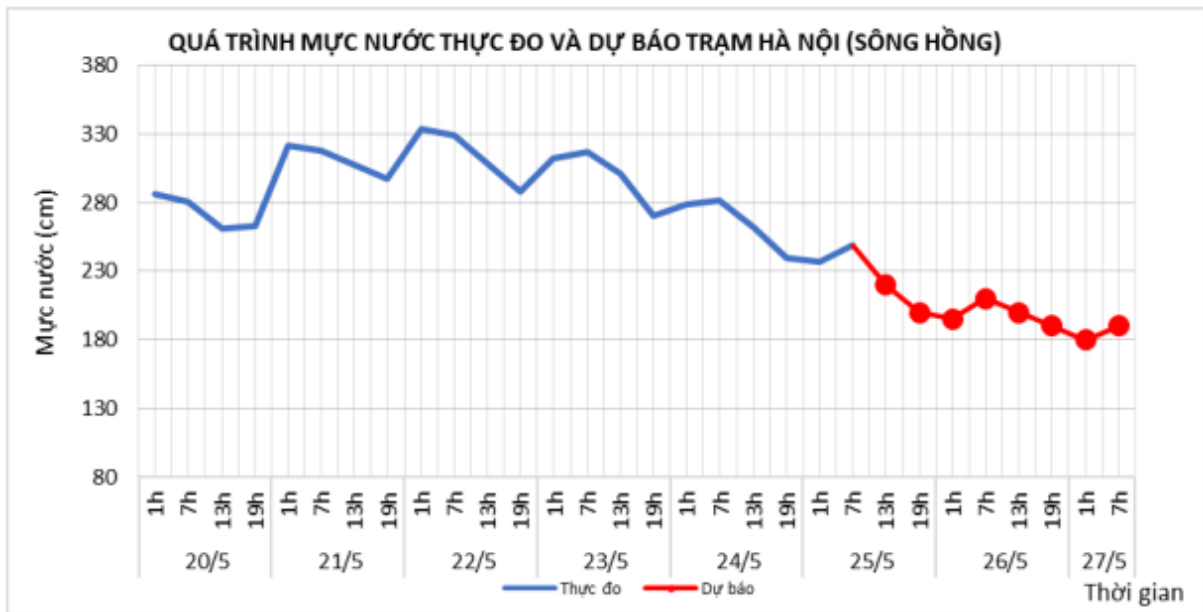


- 2. Thông tin lúc giám sát
  - 3. Kết quả đo đạc
  - 4. Kết quả chỉ số chất lượng nước (WQI)
- II. Dự báo chất lượng nước tuần từ ngày 25/05/2026 đến ngày 31/05/2026**
- 1. Diễn biến thủy văn và lịch sản xuất trong tuần**

Dự báo tại hệ thống Bắc Nam Hà trong tuần tới có mưa nhẹ đến mưa vừa từ 27 - 31, các ngày còn lại không mưa.

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội có dao động, chịu ảnh hưởng của thủy triều và điều tiết từ các thủy điện tuyến trên.

Dự báo mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục dao động theo triều và chịu ảnh hưởng điều tiết từ các thủy điện tuyến trên.



## 2. Dự báo tình hình chất lượng nước trong tuần

DO								B- QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	25/05	26/05	27/05	28/05	29/05	30/05	31/05	
Cống Như Trác	6,37	6,37	6,37	6,37	6,37	6,37	6,37	≥ 5
Cống Hữu Bị	6,93	6,93	6,93	6,93	6,93	6,93	6,91	≥ 5
Cống Cốc Thành	6,85	6,85	6,86	6,86	6,86	6,86	6,84	≥ 5
Cống sông Chanh	7,02	7,02	7,02	7,02	7,02	7,02	7,02	≥ 5
Cống Nhâm Tràng	7,20	7,20	7,20	7,20	7,20	7,20	7,20	≥ 5
Cống Kinh Thanh	7,20	7,20	7,20	7,20	7,20	7,20	7,20	≥ 5
Cống Cổ Đàm	5,36	5,38	5,40	5,42	5,44	5,45	5,14	≥ 5
Cống Vĩnh Trị	6,82	6,82	6,82	6,82	6,82	6,82	6,81	≥ 5
Đầu kênh T3	6,89	6,89	6,89	6,89	6,90	6,90	6,86	≥ 5
Đầu kênh C9	6,72	6,73	6,74	6,75	6,76	6,76	6,58	≥ 5
Cầu đường 10 với sông Sắt	6,73	6,74	6,75	6,75	6,76	6,76	6,62	≥ 5
Đập An Bài (sông Châu Giang)	5,91	5,91	5,91	5,91	5,91	5,91	5,91	≥ 5
Đầu kênh CG16	5,02	5,02	5,02	5,02	5,02	5,02	5,02	≥ 5
Cống 3-2	6,93	6,93	6,93	6,93	6,94	6,94	6,92	≥ 5
Đầu kênh S17	4,02	4,02	4,02	4,02	4,02	4,02	4,02	≥ 5
Đập Vùa (CG12)	6,96	6,96	6,96	6,96	6,96	6,96	6,95	≥ 5
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	6,58	6,59	6,59	6,60	6,61	6,61	6,49	≥ 5
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	5,61	5,63	5,64	5,66	5,67	5,68	5,44	≥ 5
Bể hút trạm bơm Quý Độ	7,01	7,01	7,01	7,01	7,01	7,01	7,01	≥ 5
Đầu kênh T5	6,88	6,88	6,88	6,88	6,88	6,88	6,85	≥ 5

NO <sub>3</sub> <sup>-</sup>							
Vị trí	Tuần dự báo						
	25/05	26/05	27/05	28/05	29/05	30/05	31/05
Cống Như Trác	1,78	1,78	1,78	1,78	1,78	1,78	1,78
Cống Hữu Bị	0,70	0,70	0,70	0,70	0,69	0,69	0,73
Cống Cốc Thành	1,67	1,66	1,66	1,66	1,66	1,66	1,68
Cống sông Chanh	1,26	1,26	1,26	1,26	1,26	1,26	1,26
Cống Nhâm Tràng	5,75	5,75	5,75	5,75	5,75	5,75	5,75
Cống Kinh Thanh	5,70	5,70	5,70	5,70	5,70	5,70	5,70
Cống Cỏ Đam	3,79	3,76	3,73	3,70	3,67	3,64	4,13
Cống Vĩnh Trị	6,49	6,49	6,49	6,49	6,49	6,49	6,50
Đầu kênh T3	1,24	1,24	1,24	1,24	1,24	1,23	1,26
Đầu kênh C9	1,22	1,20	1,18	1,17	1,16	1,15	1,45
Cầu đường 10 với sông Sắt	1,24	1,23	1,22	1,21	1,20	1,19	1,43
Đập An Bài (sông Châu Giang)	2,46	2,46	2,46	2,46	2,46	2,46	2,46
Đầu kênh CG16	1,27	1,27	1,27	1,27	1,27	1,27	1,27
Cống 3-2	0,68	0,68	0,68	0,68	0,68	0,67	0,70
Đầu kênh S17	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80
Đập Vùa (CG12)	0,60	0,60	0,60	0,60	0,59	0,59	0,60
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	1,57	1,56	1,55	1,54	1,53	1,52	1,68
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	3,25	3,22	3,20	3,18	3,16	3,14	3,50
Bể hút trạm bơm Quý Độ	1,30	1,30	1,30	1,30	1,30	1,30	1,30
Đầu kênh T5	1,37	1,37	1,37	1,37	1,37	1,37	1,39

<b>BOD<sub>5</sub></b>								<b>B- QCVN 08- 2023</b>
<b>Vị trí</b>	<b>Tuần dự báo</b>							
	<b>25/05</b>	<b>26/05</b>	<b>27/05</b>	<b>28/05</b>	<b>29/05</b>	<b>30/05</b>	<b>31/05</b>	
Cống Như Trác	7,51	7,51	7,51	7,51	7,51	7,51	7,51	≤ 6
Cống Hữu Bị	8,00	7,99	7,99	7,98	7,98	7,98	8,13	≤ 6
Cống Cốc Thành	8,05	8,05	8,04	8,04	8,04	8,03	8,12	≤ 6
Cống sông Chanh	7,50	7,50	7,50	7,50	7,50	7,50	7,50	≤ 6
Cống Nhâm Tràng	8,79	8,79	8,79	8,79	8,79	8,79	8,81	≤ 6
Cống Kinh Thanh	9,24	9,24	9,24	9,24	9,24	9,24	9,26	≤ 6
Cống Cỏ Đam	9,07	8,97	8,87	8,77	8,67	8,58	8,12	≤ 6
Cống Vĩnh Trị	9,57	9,57	9,56	9,56	9,56	9,56	9,61	≤ 6
Đầu kênh T3	6,97	6,96	6,96	6,95	6,94	6,94	7,07	≤ 6
Đầu kênh C9	6,06	5,99	5,93	5,88	5,83	5,78	7,05	≤ 6
Cầu đường 10 với sông Sắt	6,04	5,99	5,95	5,90	5,87	5,83	6,83	≤ 6
Đập An Bài (sông Châu Giang)	11,39	11,39	11,39	11,39	11,39	11,39	11,39	≤ 6
Đầu kênh CG16	15,90	15,90	15,90	15,90	15,90	15,90	15,90	≤ 6
Cống 3-2	9,89	9,88	9,88	9,88	9,87	9,87	9,96	≤ 6
Đầu kênh S17	15,07	14,97	14,87	14,77	14,67	14,58	16,12	≤ 6
Đập Vùa (CG12)	12,53	12,53	12,53	12,53	12,53	12,53	12,53	≤ 6
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	7,96	7,93	7,89	7,85	7,82	7,79	8,41	≤ 6
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	13,12	13,05	12,98	12,91	12,84	12,77	13,96	≤ 6
Bể hút trạm bơm Quý Độ	7,67	7,67	7,67	7,67	7,67	7,67	7,67	≤ 6
Đầu kênh T5	7,32	7,31	7,31	7,30	7,30	7,29	7,41	≤ 6

NH <sub>4</sub> <sup>+</sup>							
Vị trí	Tuần dự báo						
	25/05	26/05	27/05	28/05	29/05	30/05	31/05
Cống Như Trác	0,26	0,26	0,26	0,26	0,26	0,26	0,26
Cống Hữu Bị	0,14	0,14	0,14	0,14	0,14	0,14	0,15
Cống Cốc Thành	0,12	0,12	0,12	0,12	0,12	0,12	0,13
Cống sông Chanh	0,04	0,04	0,04	0,04	0,04	0,04	0,04
Cống Nhâm Tràng	0,08	0,08	0,08	0,08	0,08	0,08	0,08
Cống Kinh Thanh	0,05	0,05	0,05	0,05	0,05	0,05	0,05
Cống Cỏ Đam	0,71	0,71	0,71	0,70	0,70	0,70	0,71
Cống Vĩnh Trị	0,11	0,11	0,11	0,11	0,11	0,11	0,11
Đầu kênh T3	0,16	0,16	0,16	0,16	0,16	0,16	0,16
Đầu kênh C9	0,32	0,32	0,31	0,31	0,31	0,30	0,38
Cầu đường 10 với sông Sắt	0,32	0,32	0,32	0,31	0,31	0,31	0,37
Đập An Bài (sông Châu Giang)	0,59	0,59	0,59	0,59	0,59	0,59	0,59
Đầu kênh CG16	0,14	0,14	0,14	0,14	0,14	0,14	0,14
Cống 3-2	0,13	0,13	0,13	0,13	0,13	0,13	0,14
Đầu kênh S17	0,76	0,76	0,76	0,76	0,76	0,76	0,76
Đập Vùa (CG12)	0,10	0,10	0,10	0,10	0,10	0,10	0,10
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	0,44	0,44	0,44	0,44	0,44	0,44	0,46
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	0,59	0,59	0,59	0,59	0,59	0,59	0,60
Bể hút trạm bơm Quý Độ	0,06	0,06	0,06	0,06	0,06	0,06	0,06
Đầu kênh T5	0,15	0,15	0,15	0,15	0,15	0,15	0,15

### **III. Các đề xuất, kiến nghị**

#### **1. Nhận xét**

Chất lượng nước trong nội đồng tại các vị trí Đầu kênh CG 16, Đầu kênh S17 tuần 21 duy trì tình trạng ô nhiễm. Tại các công đầu mồi Như Trác, Hữu Bị, Cốc Thành, Nhâm Tràng, Kinh Thanh, Vĩnh Trị mức độ ô nhiễm chất lượng nước thấp hơn trong nội đồng.

#### **2. Dự báo chung**

Mức độ ô nhiễm chất lượng nước trong HTCTTL Bắc Nam Hà tuần 21 sẽ tăng so với tuần 20 do trên lưu vực dự báo nắng nóng và mực nước sông Hồng xuống thấp sẽ khó khăn cho việc lấy nước vào hệ thống. Mực nước sông Hồng tại Hà Nội lúc 7h ngày 27/05/2026 có khả năng ở mức 1,90m.

#### **3. Đề xuất**

Chất lượng nguồn nước cấp cho hệ thống thủy lợi Bắc Nam Hà tại các trạm bơm đầu mồi còn tương đối tốt. Nguyên nhân chủ yếu gây ô nhiễm nước của hệ thống là do nước thải trực tiếp từ các khu đô thị, dân cư tập trung xả trực tiếp xuống hệ thống kênh tưới, tiêu mà không được xử lý rồi tập trung về các trạm bơm tiêu như Quán Chuột, Kênh Gia, Nhân Hoà vv.... Cần thiết phải tiến hành điều tra chi tiết hơn các nguồn xả thải không phép và có chế tài nghiêm cấm xả thải vào hệ thống thủy lợi.

Vị trí ảnh hưởng nước thải khu công nghiệp Bảo Minh là Đầu kênh C9 (khảo sát từ 2018 đến nay), chỉ tiêu Độ dẫn điện tại vị trí này thường xuyên ở mức trên 1000  $\mu$ S/m. Cần có chế độ giám sát thường xuyên và liên tục tại vị trí này để phòng ngừa sự cố môi trường có thể xảy ra./.

#### ***Nơi nhận:***

- Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi;
- Lãnh đạo Trung tâm;
- Cty TNHH MTV KTCTTL Bắc Nam Hà;
- Chi cục Thủy lợi tỉnh Ninh Bình;
- Lưu VT, Phòng TVCLN, MT

#### **TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA**